

BÀI TẬP CUỐI TUẦN 6

Họ và tên: Lớp:.....

Bài 1: Em hãy chọn trước đáp án chứa câu trả lời đúng:

a) $9\text{ m } 50\text{ cm} = \dots\text{ m} ?$

A. 9,5 m B. 95 m C. 9,05 m D. 90,5 m

b) $9\text{ tấn } 592\text{ kg} = \dots\text{ tấn} ?$

A. 95,92 tấn B. 959,2 tấn C. 9,592 tấn D. 9 592 tấn

c) $725\text{ ml} = \dots\text{ l} ?$

A. 0,0725 l B. 7,25 l C. 72,5 l D. 0,725 l

d) Năm chục, bốn đơn vị, 7 phần mười, 4 phần trăm, 1 phần viết là:

A. 54,741 B. 5,4741 C. 547,41 D. 5474,1

Bài 2: Đúng ghi Đ, sai ghi S:

a) $7\text{ cm}^2\text{ } 6\text{ mm}^2 = 7,06\text{ cm}^2$ ☐

b) 9,452 làm tròn đến hàng phần trăm là 9,46 ☐

c) $4\text{ l } 45\text{ ml} = 4,45\text{ l}$ ☐

d) 45,905 làm tròn đến số tự nhiên gần nhất là 46 ☐

Bài 3: Từ các con số 9; 3; 2; 0 và dấu “ , ” em hãy lập tất cả các số thập phân bé hơn 1:

.....
.....

Bài 4: Làm tròn các số thập phân sau đến số tự nhiên gần nhất

$35,507 \rightarrow \dots\dots\dots$ $122,97 \rightarrow \dots\dots\dots$

$0,125 \rightarrow \dots\dots\dots$ $1,62 \rightarrow \dots\dots\dots$

Bài 5: Tìm số thập phân thích hợp

a) $7\text{ km } 500\text{ m} = \dots\dots\dots\text{ km}$ $970\text{ m} = \dots\dots\dots\text{ km}$ $6\text{ km } 116\text{ m} = \dots\dots\dots\text{ km}$

b) $9\text{ kg } 120\text{ g} = \dots\dots\dots\text{ kg}$ $9\text{ tấn } 4\text{ tạ} = \dots\dots\dots\text{ tấn}$ $680\text{ g} = \dots\dots\dots\text{ kg}$

c) $5\text{ m}^2\text{ } 12\text{ dm}^2 = \dots\dots\dots\text{ m}^2$ $4\text{ m}^2\text{ } 8\text{ dm}^2 = \dots\dots\dots\text{ m}^2$ $450\text{ dm}^2 = \dots\dots\dots\text{ m}$

Bài 6: Số

a) $4,57 \text{ m} = \square \text{ m } \square \text{ cm} = \square \text{ cm}$

b) $2,75 \text{ kg} = \square \text{ kg } \square \text{ g} = \square \text{ kg}$

Bài 7. Sắp xếp các số thập phân 4,797; 4,779; 4,765; 3,781 theo thứ tự:

a) Từ bé đến lớn:

b) Từ lớn đến bé :

TIẾNG VIỆT

Câu 1: Tìm các từ đồng nghĩa trong đoạn văn dưới đây?

Màu lúa chín dưới đồng vàng xuộm lại. Nắng nhạt ngả màu vàng hoe.

A. Màu lúa – nắng nhạt.

B. Vàng xuộm – vàng hoe.

C. Chín – ngả.

D. Xuộm – nhạt.

Câu 2: Tìm các từ đồng nghĩa trong đoạn văn dưới đây?

Trong bộ đồ chơi đặc biệt đó, cái gì cũng bé. Cái ống nghe bé tí màu hồng. Cái kim tiêm tí hon đủ để không làm em búp bê sợ được khi “bác sĩ” Châu trị bệnh.

A. Tí hon – bé tí.

B. Bé Châu – búp bê.

C. Đồ chơi – kim tiêm - ống nghe.

D. Bé – bé tí – tí hon.

Câu 3: Thay từ in đậm trong câu văn dưới đây bằng một từ đồng nghĩa?

*Năm nay thời tiết **thuận lợi**, nên cây trái trong vườn phát triển tốt, cho nhiều trái chín.*

A. Tiện lợi.

B. Suôn sẻ.

C. Ích lợi.

D. Lợi nhuận.

Câu 4: Đây là từ đồng nghĩa với từ *hạnh phúc*?

A. Tốt bụng.

B. Nhân hậu.

C. Giàu có.

D. Toại nguyện.

Câu 5: Đây là từ đồng nghĩa với từ *xe lửa*?

A. Tàu ngầm.

B. Tàu hỏa.

C. Tàu điện.

D. Xe khách.